

TRƯỜNG:

TỔ:

Họ và tên giáo viên:

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN**Môn học: Công nghệ, Lớp: 6**

(Năm học 202... – 202...)

1. Phân phối chương trình

STT	Bài học	Số tiết	Tiết	Tuần	Thiết bị dạy học	Địa điểm	Biểu hiện NLS [Mã Mức Chỉ báo]: Mô tả hành vi
1	Bài 1. Khái quát về nhà ở	2	1,2	1	TV/Máy chiếu, Internet, Hình ảnh các loại nhà	Lớp học	<p>1.1.TC1a: Giải thích được nhu cầu tìm kiếm thông tin về đặc điểm các loại kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam trên môi trường số.</p> <p>2.2.TC1a: Lựa chọn công nghệ số phù hợp (như email, nhóm lớp) để trao đổi thông tin, hình ảnh về các khu vực chức năng trong ngôi nhà.</p> <p>3.1.TC1b: Thể hiện ý tưởng về ngôi nhà có các phòng chức năng phù hợp thông qua bài trình chiếu hoặc sơ đồ tư duy đơn giản.</p>
2	Bài 2. Xây dựng nhà ở	2	3,4	2	Phim tư liệu xây dựng, mẫu vật liệu	Lớp học	<p>1.2.TC1b: Thực hiện quy trình tìm kiếm trên Internet để tìm dữ liệu về các loại vật liệu xây dựng mới và quy trình xây dựng nhà ở.</p> <p>5.2.TC1b: Chọn được các công cụ số để đề xuất và giải thích phương án sử dụng vật liệu xây dựng nhà sản hoặc nhà nổi.</p> <p>2.1.TC1a: Thực hiện các tương tác thường xuyên trên các công cụ học tập số để thảo luận nhóm về các bước chính xây dựng nhà ở.</p>

STT	Bài học	Số tiết	Tiết	Tuần	Thiết bị dạy học	Địa điểm	Biểu hiện NLS [Mã Mức Chỉ báo]: Mô tả hành vi
3	Bài 3. Ngôi nhà thông minh	2	5,6	3	Clip về Smart home, thiết bị mô phỏng	Lớp học/Phòng máy	<p>6.3.TC1a: Giải thích được cách thức hoạt động của các hệ thống tự động, bán tự động trong ngôi nhà thông minh như hệ thống an ninh, chiếu sáng.</p> <p>5.2.TC1a: Chỉ ra được nhu cầu cá nhân về các tiện ích công nghệ số trong ngôi nhà để tiết kiệm năng lượng và đảm bảo an toàn.</p> <p>4.4.TC1a: Chỉ ra được những tác động tích cực của công nghệ số trong ngôi nhà thông minh đối với việc bảo vệ môi trường.</p>
4	Ôn tập Chương I	1	7	4	Sơ đồ tư duy số, phiếu học tập	Lớp học	<p>1.3.TC1b: Sắp xếp các kiến thức về nhà ở, vật liệu và ngôi nhà thông minh một cách trật tự trong sơ đồ tư duy trên môi trường số.</p> <p>2.4.TC1a: Lựa chọn các công cụ số để cùng cộng tác thực hiện các câu hỏi ôn tập chương theo nhóm.</p> <p>5.3.TC1a: Chọn được công cụ số phù hợp để tạo ra sản phẩm ôn tập (như poster số) tổng kết kiến thức chương I.</p>
5	Bài 4. Thực phẩm và dinh dưỡng	2	8,9	5	Bảng tháp dinh dưỡng số, phần mềm tính calo	Lớp học	<p>1.1.TC1c: Giải thích được cách truy cập và điều hướng các kết quả tìm kiếm về giá trị dinh dưỡng của các nhóm thực phẩm trên các website uy tín.</p> <p>5.2.TC1b: Chọn được ứng dụng số phù hợp để hỗ trợ xây dựng thói quen ăn uống khoa học và tính toán nhu cầu dinh dưỡng.</p> <p>2.2.TC1c: Minh họa rõ ràng cách trích dẫn nguồn khi tìm kiếm thông tin về các bệnh liên quan đến dinh dưỡng trên mạng.</p>

STT	Bài học	Số tiết	Tiết	Tuần	Thiết bị dạy học	Địa điểm	Biểu hiện NLS [Mã Mức Chỉ báo]: Mô tả hành vi
6	Bài 5. Phương pháp bảo quản và chế biến thực phẩm	3	10, 11, 12	6,7	Video quy trình chế biến, máy tính	Lớp học/Bếp	<p>1.2.TC1b: Thực hiện phân tích và đánh giá thông tin được xác định rõ ràng trên nhãn thực phẩm đóng hộp bằng công cụ số.</p> <p>3.1.TC1a: Chỉ ra được cách tạo và chỉnh sửa một video ngắn mô tả quy trình chế biến món salad hoa quả hoặc nộm rau muống.</p> <p>5.1.TC1b: Chọn được các giải pháp số (như ứng dụng nhắc nhở) để quản lý thời gian bảo quản thực phẩm trong tủ lạnh.</p>
7	Bài 6. Dự án: Bữa ăn kết nối yêu thương	2	13, 14	8	Excel/Google Sheet, Internet	Phòng máy	<p>1.3.TC1a: Lựa chọn dữ liệu về chi phí thực phẩm và định mức dinh dưỡng để tổ chức và quản lý trên bảng tính điện tử.</p> <p>2.4.TC1a: Lựa chọn các công cụ cộng tác trực tuyến để phân công nhiệm vụ nhóm thực hiện dự án xây dựng thực đơn.</p> <p>3.2.TC1a: Giải thích được cách cải thiện thông tin từ các thực đơn mẫu trên mạng để tạo ra thực đơn mới độc đáo cho gia đình.</p>

STT	Bài học	Số tiết	Tiết	Tuần	Thiết bị dạy học	Địa điểm	Biểu hiện NLS [Mã Mức Chỉ báo]: Mô tả hành vi
8	Ôn tập Chương II	1	15	9	Kahoot/Quizizz, sơ đồ chương	Lớp học	<p>2.1.TC1b: Lựa chọn phương tiện giao tiếp số phù hợp (như các trò chơi trực tuyến) để tương tác ôn tập kiến thức chương II.</p> <p>1.2.TC1a: Thực hiện so sánh độ chính xác của các nguồn thông tin số về các phương pháp chế biến thực phẩm hiện đại.</p> <p>5.4.TC1a: Giải thích được những kỹ năng số nào của bản thân cần cải thiện để thực hiện dự án âm thực tốt hơn.</p>
9	Bài 7. Trang phục trong đời sống	2	16, 17	10	Máy chiếu, mẫu các loại vải	Lớp học	<p>1.1.TC1d: Giải thích được rõ ràng chiến lược tìm kiếm các loại vải phổ biến và ưu, nhược điểm của chúng trên Internet.</p> <p>2.5.TC1c: Mô tả được các khía cạnh đa dạng về văn hóa trang phục các dân tộc được tìm thấy qua các thư viện ảnh số.</p> <p>4.2.TC1a: Giải thích được cách bảo vệ thông tin cá nhân khi truy cập các trang web tìm hiểu về thời trang.</p>
10	Bài 8. Sử dụng và bảo quản trang phục	2	18, 19	11	Video hướng dẫn giặt, là; máy tính	Lớp học	<p>3.4.TC1a: Liệt kê được các hướng dẫn thực hiện theo quy trình giặt, phơi trang phục dưới dạng các bước thuật toán đơn giản.</p> <p>1.3.TC1b: Sắp xếp các ký hiệu giặt là một cách trật tự trong một bảng tra cứu số cá nhân để dễ truy xuất.</p> <p>5.2.TC1c: Chọn được cách tùy chỉnh môi trường số (như ứng dụng quản lý tủ đồ) theo nhu cầu cá nhân để phối hợp trang phục.</p>

STT	Bài học	Số tiết	Tiết	Tuần	Thiết bị dạy học	Địa điểm	Biểu hiện NLS [Mã Mức Chỉ báo]: Mô tả hành vi
11	Bài 9. Thời trang	1	20	12	Phần mềm thiết kế thời trang đơn giản	Lớp học/Phòng máy	<p>3.1.TC1b: Thể hiện phong cách thời trang của bản thân thông qua việc tạo ra các bộ sưu tập ảnh hoặc poster thời trang số.</p> <p>5.3.TC1b: Gắn kết cá nhân vào quá trình xử lý tư duy để lựa chọn phong cách thời trang phù hợp thông qua các ứng dụng thực tế ảo đơn giản.</p> <p>6.2.TC1a: Sử dụng được các công cụ hỗ trợ bởi AI đơn giản để gợi ý phối màu trang phục theo vòng tròn màu sắc.</p>
12	Ôn tập Chương III	1	21	13	Máy tính, Internet	Lớp học	<p>1.1.TC1b: Thực hiện tìm kiếm theo quy trình để tổng hợp kiến thức về trang phục và thời trang phục vụ bài ôn tập.</p> <p>2.2.TC1b: Giải thích cách hoạt động như một trung gian để chia sẻ các tài liệu ôn tập thời trang cho bạn bè qua mạng.</p> <p>4.3.TC1a: Giải thích được các cách tránh rủi ro cho mắt khi dành nhiều thời gian tìm kiếm thông tin thời trang trên màn hình.</p>

STT	Bài học	Số tiết	Tiết	Tuần	Thiết bị dạy học	Địa điểm	Biểu hiện NLS [Mã Mức Chỉ báo]: Mô tả hành vi
13	Bài 10. Khái quát về đồ dùng điện trong gia đình	2	22, 23	14	Mẫu nhãn năng lượng, đồ dùng điện	Lớp học	<p>1.2.TC1a: Thực hiện phân tích, đánh giá độ chính xác của các thông số kỹ thuật trên nhãn năng lượng số của đồ dùng điện.</p> <p>5.1.TC1a: Chỉ ra được các vấn đề kỹ thuật thông thường khi vận hành đồ dùng điện được mô tả trong các tài liệu hướng dẫn số.</p> <p>4.1.TC1a: Chỉ ra được những cách thức cơ bản để bảo vệ các thiết bị điện tử và đồ dùng điện trong gia đình.</p>
14	Bài 11. Đèn điện	2	24, 25	15	Các loại bóng đèn, máy tính	Lớp học	<p>5.2.TC1b: Chọn được công cụ số phù hợp để tính toán và so sánh hiệu quả tiết kiệm điện của các loại bóng đèn sợi đốt, compact và LED.</p> <p>3.3.TC1a: Chỉ ra được các quy tắc về bản quyền khi sử dụng hình ảnh các phát minh về đèn điện của Thomas Edison.</p> <p>2.3.TC1b: Xác định được các chiến dịch số (như Giờ Trái Đất) để tham gia vào xã hội với tư cách công dân có trách nhiệm tiết kiệm điện.</p>

STT	Bài học	Số tiết	Tiết	Tuần	Thiết bị dạy học	Địa điểm	Biểu hiện NLS [Mã Mức Chỉ báo]: Mô tả hành vi
15	Bài 12. Nồi cơm điện	2	26, 27	16	Nồi cơm điện, video sơ đồ khối	Lớp học	<p>3.4.TC1a: Liệt kê được chuỗi các hướng dẫn (thuật toán) để hệ thống nồi cơm điện thực hiện chức năng nấu hoặc giữ ấm.</p> <p>5.1.TC1b: Chọn được giải pháp xác định rõ ràng trên các diễn đàn hỗ trợ khi nồi cơm điện gặp lỗi hiển thị trên màn hình số.</p> <p>1.1.TC1a: Giải thích được nhu cầu thông tin khi tìm đọc các thông số kỹ thuật (V, W, L) của nồi cơm điện trên website nhà sản xuất.</p>
16	Bài 13. Bếp hồng ngoại	2	28, 29	17	Bếp hồng ngoại, clip mô phỏng	Lớp học	<p>6.1.TC1b: Diễn giải được khái niệm về cảm biến và bảng điều khiển thông minh tích hợp AI trong bếp hồng ngoại hiện đại.</p> <p>4.3.TC1b: Lựa chọn được những cách thức an toàn để bảo vệ bản thân tránh rủi ro nhiệt khi sử dụng các thiết bị điện thông minh.</p> <p>2.1.TC1a: Thực hiện tương tác với các giao diện điều khiển số mô phỏng để hiểu quy trình vận hành bếp an toàn.</p>
17	Bài 14. Dự án: An toàn và tiết kiệm điện trong gia đình	2	30, 31	18	Google Form, phần mềm trình bày	Phòng máy	<p>1.1.TC1b: Thực hiện quy trình tìm kiếm trên môi trường số để tìm dữ liệu về thực trạng sử dụng điện và các biện pháp tiết kiệm.</p> <p>5.3.TC1a: Chọn được các công cụ số (như Canva) để tạo ra poster tuyên truyền về an toàn và tiết kiệm điện.</p> <p>2.4.TC1a: Lựa chọn được các công cụ và công nghệ số để cùng cộng tác hoàn thành báo cáo dự án nhóm.</p>

STT	Bài học	Số tiết	Tiết	Tuần	Thiết bị dạy học	Địa điểm	Biểu hiện NLS [Mã Mức Chỉ báo]: Mô tả hành vi
18	Ôn tập Chương IV	1	32	19	Máy tính, sơ đồ tổng kết	Lớp học	<p>1.3.TC1b: Sắp xếp kiến thức về các loại đồ dùng điện một cách trật tự trong một sơ đồ hệ thống trên môi trường số.</p> <p>5.4.TC1b: Chỉ ra được các nguồn tài liệu số để tự học và cập nhật kiến thức về các thiết bị điện thế hệ mới.</p> <p>2.6.TC1b: Giải thích được cách bảo vệ danh tiếng trực tuyến khi tham gia thảo luận trên các hội nhóm về kỹ thuật điện gia đình.</p>

2. Chuyên đề lựa chọn: Không áp dụng.

II. Nhiệm vụ khác (nếu có)

- Bồi dưỡng học sinh giỏi môn Công nghệ.
- Tham gia các lớp tập huấn về ứng dụng Công nghệ thông tin và Năng lực số trong dạy học.
- Xây dựng kho học liệu số (video bài giảng, đề kiểm tra) cho khối lớp 6.